

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH**

Số: 399 /NBTPC – TCKT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 20 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.
2. Mã chứng khoán: NBP.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 01A, đường Hoàng Diệu, phường Vân Giang, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.
4. Điện thoại 0229 2210537 Fax: 0229 3873762
5. Người thực hiện Công bố thông tin: Bà Lương Thị Thúy - Người được UQCBTT
6. Nội dung thông tin được Công bố: Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.
7. Địa chỉ Web Đăng tải tài liệu Công bố: <http://www.nbtpc.com.vn>

Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình trân trọng thông báo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các Cổ đông của NBP biết.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BTGD;
- Lưu VT. TCKT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Lương Thị Thúy

Số: 398 /NQ-ĐHĐCĐ-NBTPC

Ninh Bình, ngày 20 tháng 06 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Căn cứ vào Biên bản họp số 397/BB-ĐHĐCĐ-NBTPC ngày 20/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua nội dung nêu tại các tờ trình sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 và phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình theo tờ trình số 390/TTr-NBTPC-HĐQT ngày 20/06/2025 của HĐQT;
2. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình theo tờ trình số 395/TTr-NBTPC-BKS ngày 20/06/2025 của Ban Kiểm soát;
3. Thông qua Kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025 theo Tờ trình số 391/TTr-NBTPC-HĐQT ngày 20/6/2025;
4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025 theo báo cáo số 392/BC-NBTPC-HĐQT ngày 20/06/2025 của HĐQT và Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 theo báo cáo số 393/BC-NBTPC ngày 20/06/2025 của HĐQT;
5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo tờ trình số 394/TTr-NBTPC-BKS ngày 20/06/2025 của Ban Kiểm soát;
6. Thông qua mức lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025 theo tờ trình số 396/TTr-NBTPC-HĐQT ngày 20/06/2025 của HĐQT.

Điều 2: Hiệu lực và tổ chức thi hành

1. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật, cùng toàn thể cán bộ, người lao động của Công ty có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của Nghị quyết này ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (CBTT theo quy định);
- HĐQT; BKS; BTGD;
- Các cơ quan, tổ chức liên quan được báo cáo;
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐH.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Thanh Trùng Dương

Ninh Bình, ngày 20 tháng 6 năm 2025

Số: *397*/BB-NBTPC-ĐHĐCD

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH**

(Giấy CNĐKDN số 2700283389 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp lần đầu ngày 31/12/2007, thay đổi lần thứ 05 ngày 03/01/2025)

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ MỤC ĐÍCH ĐẠI HỘI

1. Thời gian và địa điểm

Thời gian: Đại hội bắt đầu từ 08h30 ngày 20 tháng 6 năm 2025

Địa điểm: Hội trường - Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình, Số 01A, đường Hoàng Diệu, phường Vân Giang, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

2. Mục đích đại hội

Mục đích của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là thảo luận và thông qua các Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và Phân phối lợi nhuận năm 2024; Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; Lựa chọn đơn vị kiểm toán; cùng một số nội dung thảo luận khác.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Hội đồng quản trị

- | | |
|---------------------------------|-------------------|
| - Ông: Nguyễn Thanh Trùng Dương | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông: Vũ Quốc Trung | - Thành viên HĐQT |
| - Ông: Nguyễn Quốc Mến | - Thành viên HĐQT |
| - Ông: Nguyễn Xuân Đức | - Thành viên HĐQT |
| - Ông: Lê Đức Chấn | - Thành viên HĐQT |

2. Ban Kiểm soát

- | | |
|------------------------------|--------------|
| - Bà: Phạm Thị Thanh Bình | - Trưởng ban |
| - Bà: Trần Nguyễn Khánh Linh | - Thành viên |
| - Ông: Bạch Minh Tú | - Thành viên |

3. Ban Tổng Giám Đốc

- | | |
|------------------------|---------------------|
| - Ông: Vũ Quốc Trung | - Tổng Giám đốc |
| - Ông: Đường Xuân Hồng | - Phó Tổng Giám đốc |
| - Ông: Đỗ Việt Hòa | - Phó Tổng Giám đốc |
| - Ông Lý Tư Trí | - Phó Tổng Giám đốc |

4. Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 16/05/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp theo đăng ký và đại diện theo ủy quyền hợp lệ.

5. Các khách mời:

- Bà: Nguyễn Thị Hải Yến – TV HĐQT Tổng Công ty phát điện 3
- Đại diện các Ban của Tổng Công ty phát điện 3
- Và các đại biểu khác.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Thủ tục khai mạc đại hội

- Ông Nguyễn Đức Hòa – Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu, đọc Biên bản kiểm tra tư cách đại biểu với các thông tin sau:

Tại thời điểm 8 giờ 30 phút: Tổng số cổ đông dự họp: 16 đại biểu (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diện: 10.261.240 cổ phần, tương ứng 10.261.240 phiếu biểu quyết, chiếm 79,7578% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty

(Danh sách dự họp gửi kèm).

- Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công Ty Cổ Phần Nhiệt điện Ninh Bình đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

- Ban Tổ chức tiến hành khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do tiến hành Đại hội.

2. Nội dung của đại hội

❖ Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu và chỉ định nhân sự Đại hội gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ban chủ tọa: gồm 02 thành viên

- | | | |
|--------------------------------|-----------------|------------|
| - Ông Nguyễn Thanh Trùng Dương | - Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa |
| - Ông Vũ Quốc Trung | - TV HĐQT | Thành viên |

2. Thư ký được Chủ tọa Đại hội chỉ định để ghi chép diễn biến Đại hội và dự thảo Nghị quyết:

- | | |
|---------------------|--------|
| - Ông Trần Văn Toàn | Thư ký |
|---------------------|--------|

3. Ban Kiểm phiếu: 03 Thành viên

- | | |
|-------------------------|------------|
| - Ông Nguyễn Xuân Chiến | Trưởng Ban |
| - Ông Nguyễn Ngọc Lanh | Thành viên |
| - Ông Đỗ Đăng Chung | Thành viên |

❖ Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Thanh Trùng Dương – Chủ tọa đọc chương trình của Đại hội, Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm

2025; và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết dự họp.

- ❖ Đại hội đã được nghe đại diện HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc đọc các báo cáo và các tờ trình tại đại hội.

Trong quá trình trình bày các báo cáo và tờ trình, Chủ tọa đã tuyên bố một số nội dung sau:

- Chủ tọa đã tiếp thu một số ý kiến của cổ đông và cập nhật nội dung: Tờ trình số 391/TTr-NBTPC-HĐQT ngày 20/6/2025, Báo cáo số 392/BC-NBTPC-HĐQT ngày 20/06/2025 và Tờ trình số 396/TTr-NBTPC-HĐQT ngày 20/06/2025.
- Để thống nhất đầy đủ nội dung trong Báo cáo của HĐQT, Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết thông qua Nội dung 4 bao gồm: Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025 theo báo cáo số 392/BC-NBTPC-HĐQT ngày 20/06/2025 của HĐQT và báo cáo của thành viên độc lập hội đồng quản trị số 393/BC-NBTPC ngày 20/06/2025 của HĐQT.
- ❖ Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết về các báo cáo và các tờ trình được trình bày tại đại hội.
- ❖ Các ý kiến phát biểu tại Đại Hội:
 - **Ông Lê Đức Chấn - đại diện ủy quyền 7.800 cổ phiếu, có ý kiến như sau:**
 - Yêu cầu HĐQT, Ban điều hành giải trình rõ về suất hao than;
 - Làm rõ việc tuyển dụng một số vị trí quan trọng phục vụ sản xuất.
 - **Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thành viên HĐQT- đại diện cho cổ đông lớn - Tổng Công ty Phát điện 3 yêu cầu HĐQT và Ban điều hành NBTPC giải quyết những vấn đề như sau:**
 - Rà soát, phân tích, xác định rõ nguyên nhân và giải pháp khắc phục đối với khoản tài sản thiếu, chờ xử lý trên báo cáo tài chính để xử lý theo đúng quy định;
 - Giải trình, báo cáo tình hình khắc phục tình trạng chứng khoán bị cảnh báo và công bố thông tin theo quy định về niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết;
 - Đề tăng cường công tác quản trị nâng cao hiệu của SXKD trong năm 2025 và các năm sau, đề nghị:
 - + Rà soát, tính toán và cập nhật đầy đủ các yếu tố ảnh hưởng đến các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đề xuất cập nhật, đàm phán trong phương án giá điện; triển khai quyết liệt các giải pháp nâng cao hiệu suất, giảm suất hao nhiệt các tổ máy đảm bảo hoạt động SXKD có lợi nhuận
 - + Đổi mới phương thức quản trị nhân lực phương thức quản trị sản xuất để Công ty hoạt động ổn định và có hiệu quả

+ Tổng Công ty đang phối hợp với đối tác để thúc đẩy UBND tỉnh Ninh Bình để được giao chủ đầu tư dự án NMĐ linh hoạt (ICE), yêu cầu NBP phối hợp với Tổng Công ty và chuẩn bị nguồn nhân lực có chất lượng để tham gia triển khai đầu tư dự án

+ Công ty đã thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy theo chỉ đạo của Tổng Công ty, thời gian tới tiếp tục hoàn thiện, cập nhật, cải tiến các QCQL nội bộ, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số... để nâng cao hiệu quả hoạt động.

+ Khẩn trương phối hợp với cơ quan an ninh, đặc biệt là ban điều hành giải quyết dứt điểm các tồn tại về than để ổn định sản xuất.

- **Ý kiến phát biểu đáp từ của ông Nguyễn Thanh Trùng Dương- Chủ tịch HĐQT-NBTPC:** Thay mặt cho HĐQT- NBTPC, Ông Nguyễn Thanh Trùng Dương tiếp thu và cảm ơn những ý kiến đóng góp và chỉ đạo của các cổ đông. Thay mặt HĐQT tiếp thu đầy đủ các ý kiến của Bà Nguyễn Thị Hải Yến và ông Lê Đức Chấn. Công ty phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đặt ra trong năm 2025 và những năm tiếp theo, cố gắng đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

3. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

3.1 Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 và phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình theo tờ trình số 390/TTr-NBTPC-HĐQT ngày 20/06/2025 của HĐQT.

Nội dung báo cáo: Theo tài liệu đính kèm

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết tại cuộc họp

- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.2 Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình theo tờ trình số 395/TTr-NBTPC-BKS ngày 20/06/2025 của Ban Kiểm soát.

Nội dung báo cáo: Theo tài liệu đính kèm

Tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết tại cuộc họp
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.3 Thông qua Kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025 theo Tờ trình số 391/TTr-NBTPC-HĐQT ngày 20/6/2025.

Nội dung báo cáo: Theo tài liệu đính kèm

Tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết tại cuộc họp
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.4 Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025 theo báo cáo số 392/BC-NBTPC-HĐQT ngày 20/06/2025 của HĐQT và Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 theo báo cáo số 393/BC-NBTPC ngày 20/06/2025 của HĐQT.

Nội dung: Theo tài liệu kèm theo

Tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết tại cuộc họp

- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.5 Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo tờ trình số 394/TTr-NBTPC-BKS ngày 20/06/2025 của Ban Kiểm soát.

Nội dung: Theo tài liệu kèm theo

Tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết tại cuộc họp

- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.6 Thông qua mức lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025 theo tờ trình số 396/TTr-NBTPC-HĐQT ngày 20/06/2025 của HĐQT.

Nội dung: Theo tài liệu kèm theo

Tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết tại cuộc họp
- Tổng số phiếu hợp lệ: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu chiếm 0% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

4. Các quyết định được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

4.1 Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 và phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình: tỉ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp đồng ý thông qua.

4.2 Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình: tỉ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp đồng ý thông qua;

4.3 Thông qua kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình: tỉ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp đồng ý thông qua;

4.4 Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025 và Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024: tỉ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp đồng ý thông qua;

4.5 Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: tỉ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp đồng ý thông qua;

4.6 Thông qua mức lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025: tỉ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp đồng ý thông qua;

IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Thư ký đại hội đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội để Đại hội thông qua.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết đại hội ngay tại Đại hội với tỷ lệ tán thành: 10.261.240 phiếu chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội kết thúc vào 11h00 cùng ngày 20/06/2025.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



TRẦN VĂN TOÀN

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN THANH TRÙNG DƯƠNG

Số: 390/TTr-NBTPC-HĐQT

Ninh Bình, ngày 20 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 và phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của Công ty;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

I. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán DELOITTE (Việt Nam), bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Tóm tắt một số chỉ tiêu cơ bản trên báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

Đvt: triệu đồng

<u>A- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</u>	2024
1. Tài sản ngắn hạn	369.882
2. Tài sản dài hạn	105.806
TỔNG TÀI SẢN	475.687
1. Nợ phải trả	247.833

1.1 Nợ ngắn hạn	247.833
1.2 Nợ dài hạn	
2. Vốn chủ sở hữu	227.855
2.1. Vốn góp của chủ sở hữu	128.655
2.2. Thặng dư vốn cổ phần	
2.3. Vốn khác của chủ sở hữu	110.067
2.4. Quỹ đầu tư phát triển	2.242
2.5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	
2.6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(13.110)
- LNST chưa phân phối lũy kế của các năm trước	
- LNST chưa phân phối của năm nay	(13.110)
2.7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	
TỔNG NGUỒN VỐN	475.687
<u>B- KẾT QUẢ KINH DOANH</u>	
1. Tổng doanh thu	1.160.943
2. Tổng chi phí	1.174.053
3. Lợi nhuận trước thuế	(13.110)
4. Lợi nhuận sau thuế	(13.110)

Thực hiện theo quy định, Công ty công bố thông tin Báo cáo tài chính đã kiểm toán và Báo cáo giải trình chênh lệch lợi nhuận đến Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <https://nbtpc.com.vn/>.

II. Phương án phân phối lợi nhuận

Theo báo cáo tài chính năm 2024, kết quả kinh doanh năm 2024 lỗ nên không có nguồn trích các quỹ và chia cổ tức.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VT, TC-KT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Thanh Trung Dương

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

I. Kết quả thực hiện SXKD năm 2024

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2024	TH 2024	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng điện	tr.kWh	425,00	482,44	113,51
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	987.422,46	1.160.943,47	117,57
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	978.999,45	1.174.053,24	117,92
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	8.423,01	(13.109,77)	-155,64
	Trong đó:				
	Lợi nhuận SXKD điện	Tr.đồng	6.370,67	(14.264,93)	-223,92
	Lợi nhuận hoạt động tài chính và khác	Tr.đồng	2.052,33	1.155,16	56,29
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	6.738,41	(13.109,77)	-194,55
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn Điều lệ	%	5,24	-10,19	

2. Đánh giá kết quả 2024

Năm 2024, Công ty đã chủ động tổ chức sản xuất và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng điện đề ra, trong đó sản lượng điện phát đạt 482,44 triệu kWh (đạt 113,51% so với kế hoạch). Doanh thu sản xuất kinh doanh đạt 1.160.943,47 triệu đồng, vượt 17,57% kế hoạch. Tuy nhiên, mặc dù sản lượng và doanh thu tăng, Công ty vẫn ghi nhận lỗ sau thuế 13.109,77 triệu đồng và không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận đề ra.

Nguyên nhân và các yếu tố ảnh hưởng:

- Hợp đồng mua bán điện năm 2024 giá cố định (139.306,65 đ/kWh/tháng) giảm 4.607,49 đ/kWh/tháng so với giá cố định trong hợp đồng điện năm 2023 (143.914,14 đ/kWh/tháng).

- Suất hao nhiệt tinh vượt PPA: 4,24 kCal/kWh dẫn đến chi phí tăng.

- Điện tự dùng cao hơn so với KH (9,53/9,5%), do phương thức vận hành start/stop nhiều lần trong năm.

- Mùa khô năm 2024 không đạt công suất khả dụng với các nguyên nhân chính: Lò hơi bị đóng xỉ, thùng bộ quá nhiệt cấp 2 phải ngừng để xử lý; chân không bình ngưng thấp; Công tác bảo quản nhiên liệu, phối trộn tại một số thời điểm chưa hiệu quả tác động các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật không mang đủ công suất theo nhu cầu huy động của hệ thống dẫn đến doanh thu cố định năm 2024 giảm 4.757,74 tr. đồng so với công suất định mức.

- Chi phí Quỹ tiền lương, chế độ ATĐ, BHXH... tăng 8.532,73 tr. đồng so với kế hoạch (Trong đó: chi phí tăng ca nhằm đáp ứng phương thức huy động cao điểm mùa khô do thiếu lao động vận hành phát sinh 1.950,00 tr.đồng, còn lại là chi phí chế độ K3, lễ, tết theo Bộ Luật lao động, trong kế hoạch mới tạm đưa vào chi phí trong kế hoạch năm 2.908,80 (thực tế quyết toán: 8.069,23 tr.đồng).

- Chi phí thực tế phải chi không được tính trong giá thành điện: Chi phí trợ cấp thôi việc (1.079,55 tr. đồng), chi phí lãi vay (2.502,97 tr. đồng).

- Phát sinh chi phí hoạt động khác: 1.457,67 tr. đồng.

II. Kế hoạch SXKD năm 2025

Năm 2025, Công ty tiếp tục vận hành theo cơ chế Dịch vụ phụ trợ (DVPT), sản lượng điện phát phụ thuộc hoàn toàn vào nhu cầu của hệ thống. Trên cơ sở sản lượng điện dự kiến của năm 2025 và sản lượng thực tế từ đầu năm đến nay Công ty xây dựng kế hoạch sản lượng 340 tr.kWh, giá điện đã ký hợp đồng mua bán điện với EVN từ đó xây dựng kế hoạch doanh thu chi phí của năm 2025.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2025
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	340,00
2	Tổng doanh thu*	Tr.đồng	866.715,21

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2025
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	864.242,99
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.472,22
	<i>Trong đó:</i>		
	- Lợi nhuận điện	Tr.đồng	449,38
	- Lợi nhuận hoạt động tài chính và khác	Tr.đồng	2.022,84
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	2.472,22
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn Điều lệ	%	-
7	Cổ tức	%	-

(*) Trong đó, doanh thu bán điện cho Công ty Mua bán điện là 861,89 tỷ đồng.

III. Công tác đầu tư xây dựng: Dự án NMD linh hoạt

Việc triển khai thực hiện dự án NMD linh hoạt đã được đưa vào Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Ngày 28/12/2024 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định 1682/QĐ-TTg Phê duyệt bổ sung cập nhật kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII; trong đó có dự án Nhà máy điện linh hoạt 300 MW tại tỉnh Ninh Bình.

Ngày 15/04/2025 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định 768/QĐ-TTg Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050; trong đó có dự án Nhà máy điện linh hoạt Ninh Bình 300 MW, Nhà máy điện linh hoạt Ninh Bình 2 1200 MW.

Thực hiện chỉ đạo của Tổng Công ty, trong năm 2025 tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền, đẩy nhanh thực hiện dự án, xây dựng phương án, báo cáo các bước tiếp theo gắn với lộ trình dừng NMNĐ Ninh Bình.

IV. Các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD 2025

Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch năm 2025, NBTPC đề ra các giải pháp thực hiện như sau:

1. Giải pháp vận hành an toàn, ổn định, đảm bảo nhiên liệu, nâng cao hiệu quả sản xuất và an toàn các tổ máy.

Tập trung nguồn lực, sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo độ khả dụng cao nhất của các tổ máy, đảm bảo vận hành an toàn liên tục và tin cậy.

Điều phối nhân lực giữa các đơn vị để đảm bảo đáp ứng phương thức vận hành trong các tháng mùa khô theo chỉ đạo của EVN và EVNGENCO3.

Bám sát nhu cầu tăng trưởng phụ tải thực tế và phương thức huy động tuần/tháng cùng với yêu cầu của Điều độ Hệ thống điện để điều hành linh hoạt các tổ máy.

Căn cứ mức độ tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ, dự báo tình hình thời tiết để cân đối kế hoạch tiếp nhận than, đơn đốc thực hiện hợp đồng cung ứng than từ TKV và Tổng Công ty Đông Bắc nhằm đảm bảo cung ứng than cho sản xuất kịp thời đáp ứng nhu cầu huy động của hệ thống.

Hoàn thành kế hoạch SCL rút ngắn tiến độ, đáp ứng nhanh yêu cầu của hệ thống và đảm bảo độ tin cậy cung cấp điện an toàn. Đảm bảo chất lượng sửa chữa, tiết kiệm chi phí vật tư thiết bị.

Bảo đảm an toàn, không để xảy ra các tai nạn lao động, sự cố thiết bị, cháy nổ trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý nhiên liệu, quản lý kỹ thuật và các biện pháp tiết kiệm điện tự dùng trong sản xuất.

Thúc đẩy nghiên cứu các giải pháp, chế độ vận hành các tổ Lò máy mục tiêu giảm suất hao than. Suất hao nhiệt tính năm 2025 phấn đấu giảm so với PPA (4.313,50 kCal/kWh).

Quản lý, điều hành sản xuất, phối hợp với các đơn vị cung cấp nhiên liệu than đảm bảo chất lượng tối ưu nhất (giảm độ ẩm, tăng nhiệt trị than ở cận trên trong ngưỡng cho phép) với mục tiêu giảm chi phí nhiên liệu: i) Đảm bảo khối lượng than tồn kho tối ưu. ii) Phối trộn tỷ lệ các chủng loại than đồng đều, ổn định. hệ thống trộn cấp than, bốc dỡ luôn được kiểm tra bảo dưỡng đảm bảo vận hành an toàn, tin cậy, năng suất. iii) Bố trí nhân lực phù hợp đáp ứng tốt nhất yêu cầu thực tế trong vận chuyển bốc dỡ than nâng cao hiệu suất.

Duy trì, tuân thủ và nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường: i) Bám sát các tiêu chí theo Giấy phép môi trường. ii) Gắn vai trò trách nhiệm của từng đơn vị trong việc thực thi công tác bảo vệ môi trường.

2. Giải pháp về quản trị, tài chính

Tập trung thực hiện các biện pháp tăng cường, nâng cao công tác quản lý tài chính, quản lý vật tư và quản lý lao động, tối ưu hóa chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD đảm bảo kế hoạch lợi nhuận của Công ty đề ra.

Sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, các quy định của Pháp luật và quy chế của Ngành.

Cân đối dòng tiền, rút ngắn thời gian thanh toán doanh thu điện với EVN nhằm giảm chi phí lãi vay. thực hiện tốt nghĩa vụ ngân sách với Nhà nước.

Xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư thiết bị sử dụng trong SXKD, công tác sửa chữa lớn có phương án cụ thể kịp thời, đúng quy định tránh lãng phí gây ứ đọng tồn kho đảm bảo sử dụng nguồn vốn hiệu quả.

Thanh xử lý 100% VTTB tồn đọng, kém mất phẩm chất; hoàn thành chỉ tiêu giảm hàng tồn kho theo kế hoạch.

Nâng cao đoàn kết nội bộ, phát huy hết năng lực trí tuệ, xây dựng chiến lược cho giai đoạn tiếp theo, chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ cho NLĐ.

Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện quy định Văn hóa doanh nghiệp, tăng cường công tác truyền thông.

3. Giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản trị và quản lý để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả SXKD, trong đó tăng cường công tác kiểm soát chi phí, sử dụng hiệu quả nguồn lực.

4. Giải pháp về Tổ chức & Nhân sự

Sắp xếp mô hình tổ chức tinh gọn đầu mối đảm bảo hiệu quả theo chỉ đạo của GENCO3, rà soát, phân cấp, quy định chức năng nhiệm vụ của các đơn vị rõ nhiệm vụ chủ trì, phối hợp, đảm bảo một việc giao cho một đơn vị chủ trì, tránh chồng chéo: i) Chuẩn bị tốt nhất nguồn và lực đáp ứng tốt nhất đảm bảo phát điện an toàn hiệu quả đặc biệt trong các tháng mùa khô. ii) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và người lao động. iii) Tiếp tục sắp xếp lại lao động phù hợp với tình hình nhân lực hiện nay. Tuyển dụng thêm các lao động có trình độ và chuyên môn phù hợp theo chỉ tiêu tuyển dụng được giao, đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đẩy mạnh công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực, tập trung triển khai các nội dung đào tạo gắn với nhiệm vụ SXKD.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VT, TC-KT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Trùng Dương



Số: 392/BC-NBTPC-HĐQT

Ninh Bình, ngày 20 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ
NHIỆM VỤ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (NBTPC) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của HĐQT như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Cơ cấu của HĐQT Công ty:

Từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024, HĐQT gồm 5 thành viên:

- | | |
|--------------------------------|------------------------------------------------|
| - Ông Nguyễn Thanh Trùng Dương | - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm |
| - Ông Trịnh Văn Đoàn | - TVHĐQT, Tổng Giám đốc (Đến 31/10/2024) |
| - Ông Vũ Quốc Trung | - TVHĐQT, Tổng Giám đốc (Từ 1/11/2024 đến nay) |
| - Ông Lê Đức Chấn | - Thành viên độc lập HĐQT; Không điều hành |
| - Ông Nguyễn Phong Danh | - TVHĐQT không điều hành (REE) |
| - Ông Mai Đình Nhật | - TVHĐQT không điều hành (REE) |

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

2.1. Các hoạt động của HĐQT

Năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 304/NQ-NBTPCĐHĐCĐ ngày 07/6/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Nghị quyết số 587 /NQ- NBTPCĐHĐCĐ ngày 25/10/2024 của ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 về kiện



toàn nhân sự theo đúng Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế làm việc của HĐQT và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

HĐQT đã ban hành Chương trình làm việc năm 2024 với 23 nội dung nhằm định hướng xuyên suốt trong các hoạt động. HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ các nội dung theo Chương trình làm việc và xem xét, thông qua hoặc quyết định nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trong đó:

Tổ chức 05 phiên họp để định hướng, thông qua chủ trương lớn, giải quyết các vấn đề theo quy định.

Thực hiện 32 phiếu lấy ý kiến, ban hành 07 Nghị quyết, 62 Quyết định để giải quyết các nội dung công việc thuộc thẩm quyền, đã định hướng, chỉ đạo, giám sát ban điều hành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

2.2. Kết quả thực hiện năm 2024

Năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT một cách nghiêm túc, thực hiện những biện pháp và những giải pháp kịp thời, tranh thủ những thời điểm thuận lợi để tập trung cho sản xuất. Do nhà máy vận hành nhiều giai đoạn liên tục, không có thời gian để duy tu bảo dưỡng nên một phần bị ảnh hưởng đến kết quả SXKD trong năm.

a) Công tác tổ chức, cán bộ, quản trị

- Chỉ đạo, thay đổi chuyên giao nhân sự (thay TVHĐQT kiêm TGD).
- Chỉ đạo kiện toàn, bổ nhiệm lại nhân sự chủ chốt tại các đơn vị trực thuộc.
- Chỉ đạo các giải pháp sử dụng lao động hiệu quả, sắp xếp nhân lực tại các đơn vị trong điều kiện thiếu lao động, định hướng công tác đào tạo.
- Rà soát sửa đổi hệ thống QCQLNB phù hợp với yêu cầu quản lý điều hành và phù hợp với quy chế quản lý nội bộ của ngành.

b) Công tác SXKD và đầu tư xây dựng

- Cung cố thiết bị, đáp ứng phương thức vận hành theo yêu cầu của hệ thống.
- Quyết liệt trong chỉ đạo, định hướng và thông qua đối với các nội dung liên quan đến công tác đảm bảo nhiên liệu, thiết bị cho sản xuất điện, đặc biệt là giai đoạn mùa khô năm 2024;
- Phối hợp triển khai các bước phát triển dự án nhà máy điện khí linh hoạt theo chỉ đạo của Tổng công ty phát điện 3 và tỉnh Ninh Bình.

c) Tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Người quản lý

Tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện theo quy định của Pháp luật, Quy chế nội bộ của NBTPC.

d) Các chỉ tiêu cụ thể

- Sản lượng điện sản xuất: 482,44 triệu kWh đạt 113,51% so với kế hoạch.
- Tổng doanh thu: 1.160.943,47 triệu đồng đạt 117,57% so với kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận sau thuế : (13.109,77) triệu đồng đạt -194,55% so với kế hoạch.

2.3. Nhận xét - đánh giá

Năm 2024, HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo, kịp thời giải quyết những nội dung trọng tâm, nhiệm vụ cấp bách để đảm bảo các hoạt động của Công ty, các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua và ban hành đều trên cơ sở thống nhất cao của các thành viên HĐQT. Chỉ đạo ban điều hành củng cố thiết bị, sẵn sàng vật tư, nhiên liệu, bám sát các cơ quan có thẩm quyền cho phép huy động các tổ lò, máy đạt vượt mức kế hoạch sản lượng ĐHĐCĐ đề ra. Tuy nhiên, kết quả SXKD cuối năm không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, ban điều hành đã phân tích các nguyên nhân theo báo cáo.

Đánh giá: Trong năm, HĐQT đã có nhiều cố gắng, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ NBP, Quy chế hoạt động của HĐQT NBP và các quy định khác có liên quan, tuy nhiên chưa hoàn thành nhiệm vụ, do kết quả sản xuất kinh doanh không hoàn thành kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Năm 2025, Công ty tiếp tục vận hành theo cơ chế Dịch vụ phụ trợ (DVPT), sản lượng điện phát phụ thuộc hoàn toàn vào nhu cầu của hệ thống. Với tình hình cung cấp nguồn của hệ thống điện và nhu cầu phụ tải của nền kinh tế hiện nay. HĐQT phân tích tình hình: Năm 2025, NBP sẽ khó có cơ hội phát sản lượng cao, doanh thu theo hợp đồng bán giá điện sẽ thấp. HĐQT xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

- Tổng sản lượng điện: 340 triệu kWh.
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 2.472,22 triệu đồng.
- Cổ tức dự kiến: 0%.

2. Công tác Đầu tư xây dựng:

Triển khai các nội dung thực hiện dự án NMD khí linh hoạt theo chỉ đạo của cổ đông Tổng công ty phát điện 3.

3. Định hướng và giải pháp triển khai kế hoạch SXKD:

Nhằm triển khai các nhiệm vụ năm 2025, HĐQT đã ban hành Chương trình làm việc năm 2025 (bao gồm 26 nội dung), đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2025 được ĐHĐCĐ thông qua, triển khai với các định hướng chính sau:



- Khắc phục các tồn tại của năm 2024.
- Tập trung nguồn lực, sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo độ khả dụng cao nhất của các tổ máy, đảm bảo vận hành an toàn, tin cậy.
- Tiếp tục chỉ đạo các giải pháp giảm suất hao nhiệt.
- Sắp xếp mô hình tổ chức tinh gọn đầu mối đảm bảo hiệu quả theo chỉ đạo của GENCO3.
- Sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, quy định của Pháp luật và quy chế của Ngành.
- Nâng cao chất lượng quản trị tài chính, chi phí (tối ưu hóa vật tư tồn kho, tối ưu hóa chi phí SCL, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...).

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT/NBTPC;
- Ban TGD/NBTPC;
- Ban Kiểm soát;
- Các đơn vị: HCLĐ, KHVT, TCKT, KT;
- Lưu: VT, HCLĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Trùng Dương

Số: 393/BC-NBTPC

Ninh Bình, ngày 20 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ theo Điều lệ của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (NBP), Quy chế nội bộ về quản trị NBP và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị NBP; Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT NBP năm 2024 như sau:

1. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2024

HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp thường kỳ và thực hiện 32 phiếu lấy ý kiến, ban hành 07 Nghị quyết, 62 Quyết định để giải quyết các nội dung công việc thuộc thẩm quyền. HĐQT đã định hướng, chỉ đạo, giám sát ban điều hành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

Các phiên họp được tổ chức định kỳ hàng quý, các Nghị quyết, quyết định được ban hành theo hình thức biểu quyết tại phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản, phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và theo phân cấp.

HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Đại hội cổ đông bất thường năm 2025 để kiện toàn nhân sự.

Đã phân công trách nhiệm cụ thể giữa các thành viên HĐQT, tách bạch giữa quản lý của HĐQT và điều hành của Ban Tổng Giám đốc với nguyên tắc không can thiệp sâu vào công việc điều hành.

HĐQT đã giám sát, chỉ đạo linh hoạt các hoạt động của Ban Điều hành, cụ thể hóa triển khai các công việc theo nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ với mục đích mang lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cho cổ đông.

2. Kết quả chính đạt được



Năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo ban điều hành củng cố thiết bị, sẵn sàng vật tư, nhiên liệu, bám sát các cơ quan có thẩm quyền cho phép huy động các tổ lò, máy đạt vượt mức kế hoạch sản lượng ĐHĐCĐ đề ra. Tuy nhiên, kết quả SXKD cuối năm không hoàn thành kế hoạch, lợi nhuận âm 13,1 tỷ đồng.

Nguyên nhân dẫn đến lợi nhuận âm, theo báo cáo của ban điều hành do: i) Suất hao nhiệt tính vượt giá bán điện.ii) điện tự dùng cao hơn so với KH do phương thức vận hành start/stop nhiều lần trong năm. iii) Mất doanh thu khả dụng với các nguyên nhân chính: Lò hơi bị đóng xỉ, thùng bộ quá nhiệt cấp 2 phải ngừng để xử lý; chân không bình ngưng thấp; Công tác bảo quản nhiên liệu, phối trộn tại một số thời điểm chưa hiệu quả tác động các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật không mang đủ công suất theo nhu cầu huy động của hệ thống. iv) chi phí thực tế phải chi không được tính trong giá thành điện: Chi phí trợ cấp thôi việc, chi phí lãi vay.

*** Cụ thể kết quả SXKD năm 2024 như sau:**

- Sản lượng điện sản xuất: 482,44 triệu kWh đạt 113,51% so với kế hoạch.
- Tổng doanh thu: 1.160.943,47 triệu đồng đạt 117,57% so với kế hoạch.
- Tổng chi phí: 1.174.053,24 triệu đồng đạt 117,92% so với kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận trước thuế: (13.109,77) triệu đồng đạt -155,64% so với kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận sau thuế : (13.109,77) triệu đồng đạt -194,55% so với kế hoạch.
- Cổ tức dự kiến: 0 %. (do lợi nhuận âm)

3. Đánh giá

- HĐQT đã chỉ đạo, kịp thời giải quyết những nội dung trọng tâm, nhiệm vụ cấp bách cũng như có định hướng dài hạn để đảm bảo các hoạt động;

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua và ban hành trên cơ sở thống nhất cao của các thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT hoặc theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đều tuân thủ các quy định liên quan, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, mục tiêu, định hướng phát triển và thực tiễn hoạt động của NBP;

- HĐQT và Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ theo đúng các quy định và phân cấp. Tuy nhiên Ban điều hành chưa có các biện pháp kịp thời để điều chỉnh trong sản xuất kinh doanh dẫn đến kết quả sản xuất là lợi nhuận âm;

- HĐQT đã giám sát quy định đối với các hoạt động của Ban điều hành, tuy nhiên nhiều thành viên HĐQT làm việc kiêm nhiệm, ở xa công ty nên công tác giám sát chưa sát sao, chưa toàn diện, chưa kịp thời dẫn đến kết quả đạt được không như kỳ vọng;

- Các Thành viên HĐQT cũng đã thực hiện chức trách, nhiệm vụ một cách cẩn trọng theo đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị NBTPC; hợp tác có tinh thần trách nhiệm và hoàn thành nhiệm vụ được HĐQT phân công;

- Đánh giá tổng thể: Trong năm 2024, HĐQT NBP đã có nhiều cố gắng, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ NBP, Quy chế hoạt động của HĐQT NBP và các quy định khác có liên quan tuy nhiên chưa hoàn thành nhiệm vụ, do kết quả sản xuất không hoàn thành kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao.

Trên đây là báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT/NBTPC;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: TK.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Đức Chân



Số: 394/BC-NBTPC-BKS

Ninh Bình, ngày 20 tháng 06 năm 2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Căn cứ chức năng-nhiệm vụ và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động và kiểm soát năm 2024 số: 25/NBTPC-BKS ngày 16/01/2024 của Ban Kiểm soát Công ty.

Ban kiểm soát Công ty (BKS) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của BKS; kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

I. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2024

1. Cơ cấu thành viên của BKS:

Từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024 thành viên BKS gồm:

- | | |
|------------------------------|--------------|
| - Bà Phạm Thị Thanh Bình | - Trưởng ban |
| - Bà Vũ Thị Thanh Hải | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Trương Tiến Đạt | - Thành viên |

Tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 ngày 15/04/2025 đã miễn nhiệm TVBKS bà Vũ Thị Thanh Hải, ông Nguyễn Trương Tiến Đạt, bầu thay thế bà Trần Nguyễn Khánh Linh, ông Bạch Minh Tú nhiệm kỳ 2025-2030.

Các thành viên BKS đều có trình độ Đại học là cử nhân kinh tế chuyên ngành tài chính kế toán phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp. Trưởng BKS là chuyên viên của Ban KTGS Tổng công ty phát điện 3 được cử là TBKS hoạt động chuyên trách tại Công ty, các thành viên khác hoạt động kiêm nhiệm.

2. Tình hình hoạt động của BKS năm 2024:

BKS đã thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ được ĐHCĐ giao. Đầu năm 2024, BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, hàng ngày tham gia họp giao ban điều hành sản xuất của Công ty. Giám sát hoạt động của HĐQT, TGD trong quản lý điều hành hoạt động SXKD theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, TGD trong công tác quản lý.

Kiểm soát các khoản chi phí trong SXKD bao gồm: Công tác lập kế hoạch và thực hiện, công tác đấu thầu mua sắm, công tác hạch toán kế toán, quản lý và sử dụng vật tư, tình hình đầu tư tài chính của Công ty.

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ; việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

Thẩm định BCTC bán niên và cả năm 2024 đã được Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán, đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

3. Tổng kết các cuộc họp của BKS:

BKS đã gửi tờ trình số: 733/ NBTPC-BKS ngày 29/12/2023 gửi Ban KTGS EVNGENCO3 về kế hoạch kiểm soát năm 2024 của BKS tại Công ty CP nhiệt điện Ninh Bình. Căn cứ Nghị quyết số: 131/NQ- HĐQT ngày 29/12/2023 về việc thông qua kế hoạch kiểm toán giám sát năm 2024 của Tổng công ty phát điện 3 – CTCP, BKS Công ty đã gửi kế hoạch số: 25/NBTPC-BKS ngày 16/01/2024 tới Công ty về kế hoạch hoạt động và kiểm soát tại Công ty năm 2024.

Thực hiện theo kế hoạch, trong năm 2024 BKS đã tổ chức họp 03 lần:

+ Lần 1 họp từ ngày 15/04/2024 đến ngày 17/04/2024 với nội dung kiểm tra tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong 6 tháng cuối năm 2023 đồng thời thẩm định nội dung báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

+ Lần 2 họp ngày 07/06/2024 ngay trong ĐHCĐ thường niên năm 2024, BKS đã họp phân công nhiệm vụ năm 2024 cho các thành viên trong BKS.

+ Lần 3 họp từ ngày 26/08/2024 đến ngày 28/08/2024 với nội dung kiểm tra tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2024 đồng thời thẩm định nội dung báo cáo tài chính bán niên năm 2024 đã được kiểm toán.

Trong các phiên họp và hoạt động của BKS các thành viên đều tham gia đầy đủ tích cực đóng góp các ý kiến thiết thực đến Ban điều hành Công ty.

Ngoài các cuộc họp theo định kỳ, BKS thường xuyên thực hiện trao đổi thông qua điện thoại, email... với các nội dung theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của BKS.

4. Tiền lương thù lao và chi phí hoạt động năm 2024 của BKS:

Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động năm 2024 của BKS thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua ngày 07/06/2024 và căn cứ kết quả SXKD của năm 2024 cụ thể như sau:

Tiền lương theo quyết toán năm 2024 của Trưởng BKS chuyên trách bao gồm tiền an toàn điện là 303,153 triệu đồng/năm bình quân tháng là: 25,26 triệu đồng/người/tháng.

Tiền thù lao của thành viên BKS kiêm nhiệm gồm 02 người với tổng số tiền là 94,87 triệu đồng với thù lao bình quân: 3,95 triệu đồng/người/tháng.

Công ty đã chi và hạch toán tiền lương cho Trưởng BKS và thù lao cho các thành viên BKS theo đúng quy định.

Các chi phí hoạt động của BKS phát sinh theo thực tế với tổng tiền trong năm 2024 là: 32,5 triệu đồng.

PHẦN II

KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

I. Kết quả hoạt động SXKD và tài chính năm 2024

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:

Trong năm 2024, Công ty sản xuất điện theo cơ chế huy động của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia, sản lượng điện sản xuất năm 2024 là 482,44 triệu kWh đạt 113,51% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đề ra và bằng 119,15% so với năm 2023. HĐQT đã chỉ đạo Ban TGD đưa ra các giải pháp tích cực để thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra và được thể hiện qua các kết quả sau:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	KH 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ % so với kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ % so với năm 2023
Sản lượng điện sản xuất	425,00	482,44	113,51	404,89	119,15

Chỉ tiêu	KH 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ % so với kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ % so với năm 2023
Sản lượng điện thương phẩm	384,63	436,47	113,48	365,59	119,39
a/ Doanh thu	987.422,46	1.160.951,47	117,57	942.713,61	123,15
<i>Trong đó:</i>					
- Doanh thu sản xuất điện:	982.018,20	1.153.089,81	117,42	935.661,52	123,24
- Hoạt động khác:	5.204,26	7.658,21	147,15	6.735,10	113,71
- DT Hoạt động tài chính lãi tiền gửi:	200,00	203,45	101,73	317,00	64,18
b/ Chi phí	978.999,45	1.174.061,24	119,92	931.541,44	126,03
<i>Trong đó:</i>					
- Chi phí sản xuất điện:	972.647,52	1.164.851,77	119,76	924.253,69	126,03
- Chi phí khác:	3.351,93	6.706,50	200,08	4.936,19	135,86
- Chi phí lãi vay	3.000,00	2.502,97	83,43	2.351,55	106,44
c/ Lợi nhuận trước thuế	8.423,01	(13.109,77)	(155,64)	11.172,18	(117,34)
d/ Lợi nhuận sau thuế	6.738,41	(13.109,77)	(194,55)	8.639,23	(151,75)

Sản lượng điện thương phẩm thực hiện trong năm 2024 đạt 436,47 triệu kWh vượt so với sản lượng kế hoạch đề ra 51,85 triệu kWh tương ứng tăng 13,48%. Từ đó dẫn đến doanh thu SXĐ đạt 1.153,09 tỷ đồng tăng 171,07 tỷ đồng tăng 17,42% so với KH. Chi phí SXĐ tăng 192,20 tỷ đồng tương đương tăng 19,76% so với KH giao.

Năm 2024 lỗ 13,11 tỷ đồng do trong năm Công ty thực hiện không đạt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật như: suất hao nhiệt tinh thực hiện vượt so KH; Điện tự

dùng cao hơn so KH; Các tổ lò máy không đạt đủ công suất khả dụng; do chi trả tiền lương theo chế độ thay đổi tăng lên so với kế hoạch.

2. Công tác mua sắm, ký kết hợp đồng và quản lý hàng tồn kho:

- Trong năm 2024, công ty triển khai thực hiện kế hoạch mua sắm vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất năm 2024 được phê duyệt theo Quyết định số: 91/QĐ-NBTPC-HĐQT ngày 02/05/2024 với số lượng 43 gói thầu với tổng giá trị 26,92 tỷ đồng, trong đó 31 gói thầu với các hình thức lựa chọn nhà thầu bao gồm đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, ký HĐ trực tiếp, chỉ định thầu và 13 gói thầu nhân công SCL tự thực hiện với tổng giá trị thực hiện là 28,074 tỷ đồng tiết kiệm 2,112 tỷ đồng với tỷ lệ tiết kiệm là 7%.

- Hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2024 tăng so với đầu năm 113,62 tỷ đồng là chủ yếu do tồn kho nhiên liệu tăng so với đầu năm 112,75 tỷ đồng, nguyên liệu vật liệu phụ tăng 0,086 tỷ đồng, kho phụ tùng tăng 1,24 tỷ đồng so với đầu năm các kho còn lại tăng giảm không đáng kể so với đầu năm. Giá trị tồn kho nhiên liệu của NBTPC tăng 112,75 tỷ đồng tương đương tăng 178,39% so với đầu kỳ. Trong Quý 4/2024 Công ty lên kế hoạch nhập nhiên liệu nhiều thực tế hệ thống huy động phát sản lượng thấp dẫn đến tồn kho nhiên liệu tại thời điểm 31/12/2024 tăng cao 2,78 lần so với tồn kho đầu năm.

- Tại thời điểm 31/12/2024 chênh lệch lượng than thực tế và sổ sách khi thực hiện kiểm kê thiếu hụt 14.917,51 tấn tương đương 42,057 tỷ đồng, hiện công ty cùng các bên liên quan đang trong quá trình kiểm tra, làm rõ nguyên nhân.

- Về thanh xử lý nhượng bán tài sản vật tư:

Tại thời điểm 31/12/2024 Công ty thực hiện xong thu hồi thanh lý hàng tồn kho kém phẩm chất và tài sản không cần dùng năm 2023. Lãi từ thanh xử lý VT TSCĐ là 820,78 triệu đồng. Cụ thể: Lãi từ thu hồi bán vật tư ứ đọng kém mất phẩm chất và phế liệu thu hồi: 704,09 triệu đồng; từ thanh lý TSCĐ : 116,69 triệu đồng. Tại thời điểm hiện tại Công ty đã thực hiện kiểm kê phân loại hàng tồn kho kém phẩm chất và TS không cần dùng theo kết quả kiểm kê kho cuối năm 2024 lên kế hoạch thanh xử lý VT TSCĐ không cần dùng cho năm 2025.

Công ty đã thực hiện việc thanh xử lý, nhượng bán tài sản vật tư theo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, quy chế về công tác đấu thầu sử dụng chi phí SXKD trong EVN/EVNGENCO3, Quy chế quản lý tài sản và nguồn vốn trong EVN/EVNGENCO3. Đối với vật tư thiết bị kém, mất phẩm chất các đơn vị đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019.

3. Công tác quản lý tài sản, công nợ phải thu, công nợ phải trả:

+ Về công tác quản lý tài sản:

Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản: NBTPC thực hiện mua sắm tài sản theo quy định của pháp luật và thực hiện trích khấu hao tài sản theo hướng dẫn của Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 về việc hướng dẫn chế độ

quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn/Tổng Công ty.

+ Tình hình công nợ phải thu, công nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2024 Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 104,37 tỷ đồng so với đầu năm chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn tiền điện tại thời điểm cuối năm giảm so với đầu năm là 145,68 tỷ đồng. Các khoản phải thu khác giảm so với đầu năm 0,55 tỷ đồng, Tài sản thiếu chờ xử lý tăng 42,06 tỷ đồng do liên quan đến số lượng than cám thiếu hụt là 14.917,51 tấn sau kiểm kê tại thời điểm lập BCTC chưa đủ cơ sở để xác định nguyên nhân dẫn đến thiếu hụt. Theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ban hành ngày 22/12/2014; Chuẩn mực kế toán Việt Nam VAS 02- Hàng tồn kho ban hành theo Quyết định 149/2001/QĐ- BTC nên Công ty đã ghi nhận khoản tài sản thiếu chờ xử lý với số tiền là 42,057 tỷ đồng

Tại thời điểm 31/12/2024 Nợ phải trả là 247,83 tỷ đồng tăng 52,78 tỷ đồng so với đầu năm (195,05 tỷ đồng) tương đương tăng 27,06% chủ yếu là: Phải trả người bán ngắn hạn là 231,74 tỷ đồng tăng 100,48 tỷ đồng so với đầu năm tương đương tăng 76,56% (chủ yếu là khoản nợ tiền than với Tổng công ty Đông Bắc tăng 90,04 tỷ đồng so với đầu năm và Tập đoàn TKV tăng 19,66 tỷ đồng so với đầu năm); khoản phải trả người lao động tăng 3,10 tỷ đồng; Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác tăng 0,79 tỷ đồng; Chi phí phải trả ngắn hạn tăng 0,24 tỷ đồng; Thuê và các khoản phải nộp Nhà nước giảm 1,80 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2024 Công ty không có vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn so với đầu năm giảm 49,82 tỷ đồng.

4. Công tác đầu tư XD CB, sửa chữa lớn:

Trong năm 2024, Công ty quản lý tốt tình trạng thiết bị, bảo dưỡng sửa chữa lớn các thiết bị theo kế hoạch nhằm ổn định vận hành, nâng cao độ tin cậy đảm bảo an toàn. Năm 2024 đã hoàn thành TT lò hơi số 1 và TT tổ máy số 1, ĐT lò hơi số 3 và ĐT tổ máy số 3 và 105 mã công trình của 12 danh mục SCL các thiết bị đảm bảo chất lượng và tiến độ sửa chữa. Tổng giá trị SCL quyết toán trong năm 2024 là: 24,72 tỷ đồng đạt 89,57% giảm 2,88 tỷ so với KH năm (27,62 tỷ đồng).

5. Công tác nhân sự, chế độ tiền lương, chế độ An toàn điện năm 2024:

Số cán bộ công nhân viên tại thời điểm 01/01/2024 là: 355 người, tại thời điểm 31/12/2024 là: 368 người. Trong năm 2024 Công ty tuyển dụng thêm 01 người và giảm 14 người (04 người do nghỉ hưu; chấm dứt HĐLĐ 10 người)

Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 đã miễn nhiệm chức vụ TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Trịnh Văn Đoàn về nghỉ chế độ từ ngày 01/11/2024 bầu Ông Vũ Quốc Trung Phó TGD giữ chức vụ TV HĐQT NBP nhiệm kỳ 2024-2029 kể từ ngày 01/11/2024. Ngày 25/10/2025, HĐQT họp lần 5/2024 bầu, bổ nhiệm ông Vũ Quốc Trung giữ chức vụ TGD NBP.

Tổng quyết toán quỹ tiền lương SX Điện năm 2024 của NLĐ và NQL là 75,43 tỷ đồng (Bao gồm cả chế độ ATĐ, chế độ làm đêm, làm thêm giờ). Trong

năm 2024 Công ty cần chú ý các quy định trong việc thực hiện thanh quyết toán các chế độ lương, chế độ ATĐ cho đúng quy định.

6. Công tác đầu tư tài chính ngắn hạn, dài hạn:

Tại thời điểm 31/12/2024 Doanh thu Tài chính thực hiện năm 2024 đạt 203,45 triệu đồng giảm 0,11 tỷ đồng so với năm 2023 tương đương giảm 35,82%. trong đó Doanh thu TC từ lãi tiền gửi là 40,95 triệu đồng và cổ tức từ lợi nhuận được chia là 162,5 triệu đồng.

Trong năm 2024 Công ty phải đi vay để trả tiền nhiên liệu đúng kỳ hạn nên chi phí lãi vay là 2,50 tỷ đồng giảm 0,50 tỷ đồng tương đương giảm 16,57% so KH năm 2024.

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Công ty đầu tư vốn góp vào Công ty CP dịch vụ sửa chữa điện miền Bắc với số vốn góp: 2.500 triệu đồng với tỷ lệ vốn góp 2,08% trên vốn điều lệ. Công ty CP dịch vụ sửa chữa điện miền Bắc làm ăn có lãi, khoản cổ tức năm 2023 được trả 02 lần trong năm 2024 với tỷ lệ 6,5% với tổng số tiền cổ tức thu về trong năm là 162,5 triệu đồng tăng so với các năm trước 25 triệu đồng.

Hệ số bảo toàn vốn tại thời điểm 31/12/2024 chỉ đạt hệ số 0,91 do kết quả SXKD năm 2024 bị lỗ.

II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, TGD và tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024

1. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị:

Thành viên HĐQT gồm 05 người (01 chủ tịch và 04 thành viên):

- | | |
|--------------------------------|------------------------------------------------|
| - Ông Nguyễn Thanh Trùng Dương | - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm |
| - Ông Trịnh Văn Đoàn | - TVHĐQT, Tổng Giám đốc (Đến 31/10/2024) |
| - Ông Vũ Quốc Trung | - TVHĐQT, Tổng Giám đốc (Từ 1/11/2024 đến nay) |
| - Ông Lê Đức Chấn | - Thành viên độc lập HĐQT; Không điều hành |
| - Ông Nguyễn Phong Danh | - TVHĐQT không điều hành (REE) |
| - Ông Mai Đình Nhật | - TVHĐQT không điều hành (REE) |

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã họp 05 lần chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 07/06/2024 và Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 25/10/2024. Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 25/10/2024 đã miễn nhiệm chức vụ TVHĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Trịnh Văn Đoàn về nghỉ chế độ bầu ông Vũ Quốc Trung thay thế giữ chức vụ thành viên HĐQT. Tại cuộc họp HĐQT lần 5/2024 ngày 25/10/2024

HĐQT bầu bổ nhiệm ông Vũ Quốc Trung giữ chức vụ TGD Công ty từ ngày 01/11/2024.

Trong năm 2024 Chủ tịch HĐQT đã 32 lần xin ý kiến bằng văn bản đến từng thành viên HĐQT nhằm thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của Công ty, HĐQT đã họp ban hành 07 Nghị quyết, 62 quyết định thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đề ra.

Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát TGD trong việc thực thi nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua.

2. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc:

Trong năm 2024, chức vụ TGD NBTPC được thực hiện điều hành 02 giai đoạn: Từ 1/1/2024 đến 31/10/2024 ông Trịnh Văn Đoàn điều hành; Từ 1/11/2024 đến nay do ông Vũ Quốc Trung điều hành.

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua TGD chỉ đạo các phòng ban phân xưởng thực hiện tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh nhằm giảm giá thành sản xuất điện năng.

Tập trung công tác sửa chữa định kỳ để đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả. Kết quả là không để xảy ra sự cố trong vận hành, các tổ máy luôn đáp ứng theo yêu cầu của hệ thống.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể để nâng cao hiệu quả điều hành. phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

Đối với công tác quản lý nhiên liệu: Tại BCTC kiểm toán năm 2024, công ty ghi nhận số lượng than kém thiếu hụt là 14.917,51 tấn tương ứng 42,057 tỷ đồng vào khoản tài sản thiếu chờ xử lý do chưa xác định nguyên nhân dẫn đến thiếu hụt. TGD với vai trò là người đại diện theo pháp luật của công ty cần chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát kiểm tra toàn bộ quá trình quản lý nhập xuất dự trữ và sử dụng than nhằm làm rõ nguyên nhân dẫn đến thiếu hụt. Từ đó lập báo cáo chi tiết trình HĐQT Công ty về nguyên nhân thiếu hụt đồng thời đề xuất biện pháp khắc phục trước mắt và lâu dài đảm bảo không tái diễn tình trạng thiếu hụt trong tương lai.

3. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024:

Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023, trích lập các quỹ theo phương án lợi nhuận năm 2023 thực hiện theo Nghị quyết 304/NQ-ĐHĐCĐ-NBTPC ngày 07/06/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Chi trả thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2024 theo đúng mức đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Trong năm 2024 Công ty ghi nhận kết quả kinh doanh lỗ không đạt được kế hoạch được ĐHĐCĐ 2024 giao. Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 lỗ 13,11 tỷ đồng. Nguyên nhân lỗ do trong năm 2024 Công ty thực hiện không đạt các chỉ

tiêu kinh tế kỹ thuật như: suất hao nhiệt tính thực hiện vượt so KH; Điện tự dùng cao hơn so KH; Các tổ lò máy không đạt đủ công suất khả dụng; do chi trả tiền lương theo chế độ thay đổi tăng lên so với kế hoạch, một số chi phí thực tế không được đưa vào trong giá điện năm 2024...

4. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS và HĐQT, TGD và các cổ đông:

HĐQT Công ty, Ban TGD đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho BKS theo quy định.

HĐQT, BKS, Ban TGD và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn nhận được sự quan tâm, phối hợp từ HĐQT, Ban TGD và các phòng ban, phân xưởng trong Công ty để BKS hoàn thành nhiệm vụ được ĐHCĐ giao.

III. Thăm tra Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

BKS đã thực hiện việc thăm định Báo cáo kiểm toán độc lập số 1004/VN1A-HN-BC ngày 31 tháng 03 năm 2025 của Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam về việc kiểm toán BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024. BKS đã gửi Tổng công ty phát điện 3 báo cáo thăm tra BCTC năm 2024 số: 211/NBTPC-BKS ngày 09/04/2025 thống nhất xác định kết quả như sau:

1. Bảng cân đối kế toán:

Khoản mục	ĐVT	31/12/2024	31/12/2023	Tăng giảm	Tỷ lệ
Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	369.881,59	321.847,79	48.033,79	14,92
Tài sản dài hạn	Triệu đồng	105.805,75	122.805,17	(16.999,42)	(13,84)
TỔNG TÀI SẢN	Triệu đồng	475.687,34	444.652,97	31.034,37	6,98
Nợ phải trả	Triệu đồng	247.832,51	195.049,15	52.783,37	27,06
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	227.854,83	249.603,82	(21.749,00)	(8,71)
TỔNG NGUỒN VỐN	Triệu đồng	475.687,34	444.652,97	31.034,37	6,98

+ Qua cơ cấu tài sản và nguồn hình thành trên bảng cân đối kế toán, ta thấy: Tại thời điểm 31/12/2024 Tài sản ngắn hạn: 369,88 tỷ đồng chiếm 77,76% trên tổng tài sản, còn tài sản dài hạn: 105,81 tỷ đồng chiếm 22,24% trên tổng tài sản. Với cơ cấu tài sản cho thấy Công ty đang sử dụng tài sản ngắn hạn ưu tiên cho sản xuất.

Tuy nhiên, Tại BC kiểm toán độc lập số 1004/VN1A-HN-BC ngày 31 tháng 03 năm 2025 của Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam, ý kiến của kiểm toán ngoại trừ khoản ghi nhận khoản tài sản thiếu chờ xử lý với số tiền là 42.057.247.323 đồng liên quan đến số lượng than cám thiếu hụt là 14.917,51 tấn sau kiểm kê, do kiểm toán không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về khả năng thu hồi của khoản mục này.

+ Tỷ trọng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2024 là: 247,83 tỷ đồng chiếm 52,10% trên tổng nguồn vốn, Công ty không có khoản Nợ dài hạn. Nguồn vốn chủ sở hữu là: 227,85 tỷ đồng chiếm 47,90% trên tổng nguồn vốn cho thấy cơ cấu tài chính có sự cân bằng giữa vốn chủ sở hữu và nợ phải trả, không phụ thuộc vào nợ vay.

2. Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Tăng, giảm (%)
I	Về vốn và tài sản				
1	Vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	56,13	47,90	(8,23)
2	Nợ phải trả/ Vốn CSH	%	77,97	108,67	30,70
3	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	43,87	52,10	8,23
4	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	72,38	77,76	5,38
5	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	27,62	22,24	(5,38)
II	Về khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,06	0,1007	0,0453
2	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	2,28	1,92	(0,36)
3	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,65	1,49	(0,16)
III	Về hiệu quả sử dụng vốn				
1	Doanh thu trên tổng vốn bình quân	Lần	2,06	2,52	0,46
2	Lợi nhuận sau thuế trên bình quân tổng tài sản (ROA)	%	1,89		
3	Lợi nhuận sau thuế trên bình quân vốn CSH (ROE)	%	3,36		

Qua bảng chỉ tiêu tài chính năm 2024 trên cho ta thấy:

- Nhận xét khả năng tự bảo đảm về mặt tài chính về vốn và tài sản:

+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu: Đầu kỳ là 0,76 lần, cuối kỳ là 1,09 lần. Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu cuối kỳ $1,09 > 1$ cho thấy Công ty đang sử dụng khoản nợ nhiều hơn so với vốn chủ sở hữu và tăng hơn so với đầu năm.

+ Hệ số Vốn CSH/Tổng nguồn vốn: Đầu kỳ là 56,13%, cuối kỳ là 47,90%. Hệ số Vốn CSH/Tổng nguồn vốn giảm 8,23% so với đầu năm cho thấy tỷ trọng vốn chủ sở hữu trong tổng nguồn vốn đang giảm do trong năm 2024 Công ty bị lỗ 13,11 tỷ đồng.

- Nhận xét khả năng thanh toán:

+ Khả năng thanh toán tổng quát: Đầu kỳ 2,28 lần và cuối kỳ 1,92 lần. So với đầu năm giảm 0,36 lần thể hiện năng lực thanh toán của Công ty đang suy giảm khả năng thanh toán so với đầu năm.

+ Khả năng thanh toán tổng quát: Đầu kỳ 2,28 lần và cuối kỳ 1,92 lần. So với đầu năm giảm nhẹ 0,03 lần thể hiện năng lực thanh toán của Công ty trong ngắn hạn không đổi so với đầu năm, hệ số này > 2 nên khả năng thanh toán của Công ty vẫn tốt.

+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: Đầu kỳ 1,65 lần và cuối kỳ 1,49 lần. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty giảm nhẹ 0,16 lần so với đầu năm tuy nhiên hệ số này > 1 cho thấy tài sản ngắn hạn đang lớn hơn nợ ngắn hạn Công ty có thể chuyển đổi tiền một cách nhanh chóng để thực hiện thanh toán cho khoản nợ ngắn hạn.

- Nhận xét về lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn tại thời điểm 31/12 :

+ Doanh thu trên tổng vốn bình quân: Doanh thu trên tổng vốn bình quân: Năm 2024 đạt 2,52 lần tăng 0,46 lần so với năm 2023 (2,06 lần) .

+ Lợi nhuận sau thuế trên bình quân tổng tài sản (ROA) và Lợi nhuận sau thuế trên bình quân vốn CSH (ROE) không xác định do năm 2024 LNST lỗ 13,11 tỷ đồng.

Trên cơ sở kiểm tra số liệu BCTC năm 2024 đã được kiểm toán BKS nhận thấy: BCTC được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte (Việt Nam); Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024.

IV. Về đề xuất đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Năm 2023 Tổng công ty phát điện 3-CTCP thực hiện đấu thầu tập trung lựa chọn đơn vị kiểm toán trong toàn GENCO3, kết quả Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam đã trúng thầu kiểm toán BCTC trong 03 năm từ năm 2023-2025. BKS Công ty NBP đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho HĐQT NBP quyết định ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam trong việc thực hiện kiểm toán BCTC của NBP năm 2025.

V. Đề xuất và kiến nghị

Qua kết quả kiểm soát tình hình hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình, BKS nhận thấy: HĐQT và Ban TGD Công ty về cơ

bản đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Trên cơ sở kiểm soát kết quả hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty BKS có 1 số kiến nghị sau:

a) Về công tác lập kế hoạch SXKD năm 2025

Căn cứ vào chi tiết các khoản mục chi phí được duyệt tại hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ 01/2025/DVPT/NMNDNB-EVN ký ngày 26/03/2025, Công ty lên kế hoạch về doanh thu chi phí SXKD năm 2025 cho phù hợp.

Công ty cần xây dựng các giải pháp cụ thể phân đầu tiết giảm chi phí, để đảm bảo có lợi nhuận hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ năm 2025 và các chỉ tiêu về hiệu quả SXKD.

b) Về công tác quản lý nhiên liệu

Công ty phát điện theo cơ chế dịch vụ phụ trợ việc huy động phát phụ thuộc vào NSMO nên không chủ động được kế hoạch sản lượng tháng khó khăn trong việc tính toán lượng than nhập. Công ty cần quy định dự trữ lượng than cần thiết để lên kế hoạch nhập than tránh để tồn kho tăng cao gây ứ đọng vốn. Công ty nhanh chóng phân tích các nguyên nhân dẫn đến thiếu hụt than và xây dựng lại cách tính suất hao than có cơ sở đưa vào quy định để thực hiện trong năm 2025.

c) Về công tác quản lý hàng tồn kho

Tăng cường công tác quản trị hàng tồn kho, thường xuyên rà soát, đánh giá tình trạng sử dụng nhằm kịp thời phát hiện các vật tư hư hỏng, kém phẩm chất và có biện pháp xử lý kịp thời. Rà soát đối chiếu số lượng cần thiết và số lượng tồn kho trước khi đề xuất mua sắm tránh ứ đọng hàng tồn kho.

d) Về công tác sửa chữa

Thường xuyên/định kỳ kiểm tra, theo dõi, cải tạo, nâng cấp thiết bị máy móc, nâng cao độ tin cậy sẵn sàng của thiết bị đảm bảo hệ số khả dụng sẵn sàng khi Hệ thống huy động.

e) Về công tác đấu thầu mua sắm

Các quy định trong HSMT cần hướng đến mục tiêu tạo môi trường lành mạnh cũng như điều kiện thuận lợi cho nhiều nhà thầu tham dự thầu, đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế trong đấu thầu. Việc phân chia gói thầu để chọn hình thức lựa chọn nhà thầu cần xem xét đến phạm vi, quy mô, tính chất của gói thầu.

Các tiêu chí liên quan đến đánh giá HSDT/HSDX, Bên mời thầu cần quy định cụ thể, rõ ràng giúp thuận tiện cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị HSDT/HSDX phù hợp theo yêu cầu, cũng như để tổ chuyên gia thuận tiện trong quá trình đánh giá HSDT/HSDX, hiểu đúng, đủ nội dung quy định của bên mời thầu.

Tránh đưa ra các yêu cầu quá mức cần thiết để thực hiện gói thầu và cao hơn mức yêu cầu của gói thầu dẫn đến hạn chế nhà thầu.

Chủ động cập nhật các quy định liên quan đến công tác đấu thầu, tăng cường công tác đào tạo cán bộ thực hiện công việc liên quan đến công tác đấu thầu như

lập HSMT, HSYC, đánh giá HSĐT/HSĐX, theo dõi triển khai và thực hiện Hợp đồng góp phần đảm bảo quá trình thực hiện lựa chọn nhà thầu tuân thủ theo đúng quy định của Luật và đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong quá trình lựa chọn nhà thầu và lợi ích của Chủ đầu tư.

f) Về công tác tài chính

Rà soát điều chỉnh các chứng từ thanh toán đảm bảo đủ điều kiện khấu trừ thuế tránh rủi ro về thuế đối với các chứng từ thanh toán bằng tiền mặt. Kiểm tra chặt chẽ hồ sơ chứng từ đầy đủ trước khi thanh toán cho nhà cung cấp.

Căn cứ quy định về công tác quản lý kỹ thuật làm cơ sở ghi nhận chi phí nhiên liệu trong tháng.

PHẦN III

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2025

BKS tiếp tục thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thẩm định các báo cáo: Báo cáo quỹ tiền lương hàng năm, báo cáo tài chính 6 tháng, năm và các báo cáo khác theo quy định.

Thực hiện giám sát công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và năm của Công ty.

Các hoạt động kiểm soát bao gồm:

1. Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGD trong công tác quản lý, điều hành sản xuất.

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết HĐQT.

3. Tuân thủ chế độ chính sách pháp luật của nhà nước, Luật Doanh nghiệp và điều lệ, quy chế, quy định của Công ty trong quản trị điều hành.

4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các kỳ.

5. Công tác quản lý tài chính kế toán, xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu khác, kiểm soát tính hợp pháp hợp lý của các chứng từ kế toán.

6. Tình hình thực hiện công tác sửa chữa lớn

7. Công tác đấu thầu, hợp đồng mua sắm TS, CCDC, VTHH, quản lý hàng tồn kho.

8. Tình hình thực hiện chế độ tiền lương và tiền thưởng.

9. Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty

10. Các công tác khác liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ninh Bình, ngày 20 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của
Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình;
- Căn cứ văn bản số: 1312/GENCO3-TC-KT ngày 23/05/2023 của Tổng Công ty Phát điện 3 về việc ký hợp đồng kiểm toán BCTC.

Năm 2023 Tổng công ty phát điện 3 – CTCP thực hiện đấu thầu tập trung lựa chọn đơn vị kiểm toán trong toàn GENCO3, kết quả Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam đã trúng thầu kiểm toán BCTC trong 03 năm từ năm 2023-2025. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần nhiệt điện Ninh Bình năm 2025.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm 2025;
- HĐQT, Ban TGD;
- Thư ký;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phạm Thị Thanh Bình

Số: 396/TTr-NBTPC-HĐQT

Ninh Bình, ngày 20 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua mức lương, thù lao của hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình (NBP) kính trình đại hội đồng cổ đông NPB xem xét thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) như sau:

1. Kết quả thực hiện tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, theo báo cáo tài chính thì tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS là: 540,551 triệu đồng.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 thì tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 là: 1.492,800 triệu đồng.

Cụ thể, mức tiền lương, thù lao như sau:

TT	Người quản lý	Thực hiện năm 2024 (Tr.đồng/người/tháng)		Kế hoạch năm 2025 (Tr.đồng/người/tháng)*	
		Tiền lương	Thù lao	Tiền lương	Thù lao
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách		4,682		12,400
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	22,156			10,000
3	Trưởng BKS chuyên trách	20,600		52,000	
4	Thành viên HĐQT không chuyên trách		3,953		10,000
5	Thành viên BKS không chuyên trách		3,953		10,000

(*) Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS vận dụng theo Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ về việc quản lý tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Thư ký;
- Lưu: VT, HCLĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Trùng Dương